

SỐ HỌC**BÀI 5: PHÉP NHÂN VÀ PHÉP CHIA PHÂN SỐ****1. Nhân hai phân số**

Muốn nhân hai phân số, ta nhân hai tử số với nhau và nhân hai mẫu số với nhau.

$$\text{Ví dụ 1: } \frac{-2}{7} \cdot \frac{4}{-11} = \frac{(-2) \cdot 4}{7 \cdot (-11)} = \frac{-8}{-77} = \frac{8}{77}$$

2. Một số tính chất của phép nhân phân số

Giống phép nhân số nguyên, phép nhân phân số cũng có **tính chất giao hoán, tính chất kết hợp, tính chất phân phối của phép nhân với phép cộng.**

$$\frac{a}{b} \cdot \frac{c}{d} = \frac{c}{d} \cdot \frac{a}{b}$$

$$\left(\frac{a}{b} \cdot \frac{c}{d}\right) \cdot \frac{m}{n} = \frac{a}{b} \cdot \left(\frac{c}{d} \cdot \frac{m}{n}\right)$$

$$\frac{a}{b} \cdot \left(\frac{c}{d} + \frac{m}{n}\right) = \frac{a}{b} \cdot \frac{c}{d} + \frac{a}{b} \cdot \frac{m}{n}$$

VD: Tính hợp lí

$$\begin{aligned} & \frac{20}{7} \cdot \frac{4}{5} + \frac{20}{7} \cdot \frac{1}{5} \\ &= \frac{20}{7} \cdot \left(\frac{4}{5} + \frac{1}{5}\right) \\ &= \frac{20}{7} \cdot 1 \\ &= \frac{20}{7} \end{aligned}$$

3. Chia phân số

Muốn chia một phân số cho một phân số khác 0 ta nhân phân số thứ nhất với phân số có tử số là mẫu số của phân số thứ hai và mẫu số là tử số của phân số thứ hai.

$$\frac{a}{b} : \frac{c}{d} = \frac{a}{b} \cdot \frac{d}{c}$$

Ví dụ:

$$\frac{-4}{-3} : \frac{7}{-5} = \frac{(-4) \cdot (-5)}{(-3) \cdot 7} = \frac{20}{-21} = \frac{-20}{21}$$

Bài tập vận dụng

Bài 1: Tính

a) $\frac{-2}{7} \cdot \frac{4}{7} = \frac{-2 \cdot 4}{7 \cdot 7} = \frac{-8}{49}$

b) $\frac{-4}{5} : \frac{-3}{11} = \frac{-4}{5} \cdot \frac{11}{-3} = \frac{-44}{-15} = \frac{44}{15}$

c) $4 \cdot \frac{-2}{5} = \frac{4}{1} \cdot \frac{-2}{5} = \frac{-8}{5}$

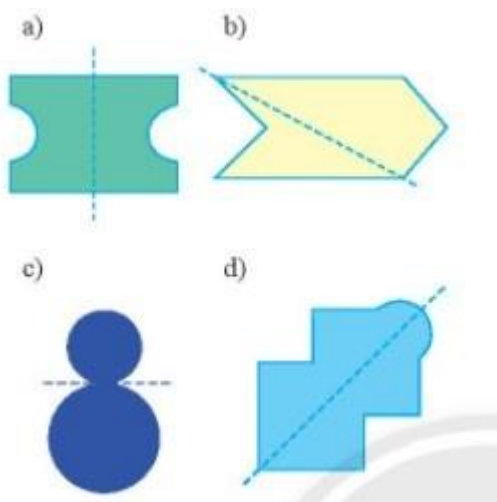
d) $\frac{15}{-8} : 6 = \frac{15}{-8} \cdot \frac{1}{6} = \frac{15 \cdot 1}{-8 \cdot 6} = \frac{-15}{48}$

Dặn dò:

- Xem lại nội dung bài ghi
- Làm BT 1,2 SGK/21

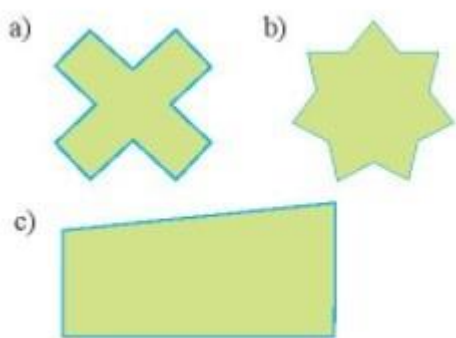
HÌNH HỌC**BÀI TẬP CHƯƠNG 7**

Câu 1: Các đường nét đứt ở mỗi hình bên dưới có phải là trục đối xứng không?

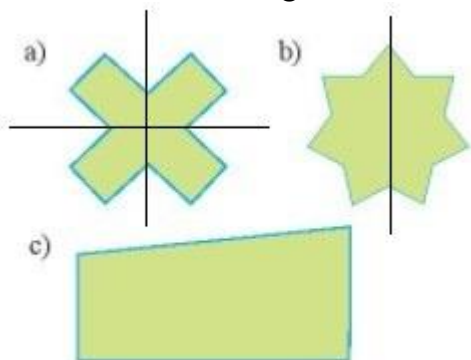
**Giải**

Đường nét đứt ở hình a và d là trục đối xứng. Hai đường ở hình b và c còn lại không phải là trục đối xứng của hình.

Câu 2: Hình nào sau đây có tâm đối xứng? Hình nào vừa có tâm đối xứng vừa có trục đối xứng?

**Giải**

Hình b có trục đối xứng. Hình a vừa có tâm đối xứng, vừa có trục đối xứng.



Câu 3: Quan sát các chữ cái H A N O I và xác định đúng sai cho các phát biểu sau:

- a) Chữ H là hình vừa có trục đối xứng, vừa có tâm đối xứng
- b) Chữ A là hình có trục đối xứng, vừa không có tâm đối xứng
- c) Chữ N là hình có trục đối xứng và có tâm đối xứng
- d) Chữ O là hình vừa có trục đối xứng, vừa có tâm đối xứng
- e) Chữ I là hình có trục đối xứng, và không có tâm đối xứng

Giải

- a) Đúng
- b) Đúng
- c) Đúng
- d) Đúng
- e) Sai

Dặn dò:

- Ôn lại nội dung chương 7
- Làm BT 4,5,6 SGK/72